

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS.ST
Ngày: 17-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Sang.

Ông Dương Văn Đến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Phượng Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 16/12/1989, tại Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp Phú Hòa, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1955 và bà Phan Thị H, sinh năm 1957; vợ: Chưa có.

- Anh, chị, em ruột: 01 người (nhưng đã chết).

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17/12/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Trương Minh V, sinh năm 1997 (đã chết);

Đại diện hợp pháp cho bị hại:

1/. Ông Trương Văn H₁, sinh năm 1960;

2/. Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1961;

Địa chỉ Ấp Thiện Chánh, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho bà Lê Thị Ph: Ông Trương Văn H₁ (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Số 159 Phạm Hồng Thái, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07/11/2020, Lê Văn T uống bia cùng với một số người bạn tại quán 123 Dzô thuộc Khóm 8, Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T nghỉ về trước. Tín điều khiển xe mô tô biển số 84L1-164.17 trên Quốc lộ 53 theo hướng thành phố Trà Vinh đi huyện Càng Long để về nhà tại ấp Phú Hòa, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe 84L1-164.17 đến cầu Bến Có thuộc ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Khi điều khiển xe, T chỉ nhìn xa phía trước mà không nhìn ở gần. Khi xe T điều khiển xuống dốc cầu Bến Có thì T tăng ga cho xe chạy nhanh, lúc này T nhìn ở gần thì phát hiện Trương Minh V, địa chỉ ấp Thiện Chánh, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đang nằm trên phần đường bên phải theo hướng xe của T (đầu sát vạch kẻ đường, chân hướng vào lề phải) và cách xe Tín điều khiển khoảng 2 mét. Do khoảng cách gần nên T cho xe tránh sang trái nhưng không được. Xe 84L1-164.17 do T điều khiển đã va chạm với V làm V tử vong tại hiện trường.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 489/KLGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: nguyên nhân dẫn đến tử vong đối với Trương Minh V là do chấn thương vùng hàm làm máu chảy bít tắc đường hô hấp gây suy hô hấp cấp, suy tim cấp.

Tại cáo trạng số: 30/VKS-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Trong quá trình tiến hành tố tụng tại cơ quan điều tra bị cáo không bị bức cung, không bị nhục hình, lời khai của bị cáo là tự giác, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và đại diện phía gia đình bị hại đã tự thỏa thuận thống nhất khoản tiền bồi thường thiệt hại về chi

phí tổ chức tang lễ, mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại.

Do xe mô tô hai bánh biển số 84L1-164.17 có mua bảo hiểm của Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh, sau khi vụ việc xảy ra giữa bị cáo với Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh đã thỏa thuận, Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo đã nhận để bồi thường cho bị hại.

Đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa là ông Trương Văn H₁ thừa nhận về phần bồi thường thiệt hại đã có thỏa thuận với bị cáo Lê Văn T và đã nhận tổng số tiền 100.000.000 đồng từ bị cáo T nên không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, qua tranh luận công khai, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, kết luận bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Phân tích, đánh giá nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Lê Văn T đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu do vô ý; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt xin cho bị cáo hưởng án treo. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo Lê Văn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại và bị cáo, giữa bị cáo với Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh đã tự thỏa thuận phân trách nhiệm bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa đại diện bị hại đã xác nhận và không yêu cầu bồi thường tiếp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A₁ mang tên Lê Văn T.

Bị cáo Lê Văn T không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, thống nhất với kết luận của Viện kiểm sát. Phát biểu lời nói sau cùng của bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ông Trương Văn Huyện không phát biểu tranh luận, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện; yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Không khiếu nại về hành vi, văn bản tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã khai hoàn toàn thừa nhận hành vi khi điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 84L1-164.17 đã va chạm với Trương Minh V làm V tử vong tại hiện trường như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Lê Văn T sử dụng rượu, bia; kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,605 mg/lít khí thở (Bút lục 123-124). Đây là tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Do đó các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an huyện Châu Thành, của Viện kiểm sát, Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo luật định và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, không sai đối với bị cáo Lê Văn T.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm, tước đi tính mạng của Trương Minh V được pháp luật bảo vệ mà còn gây cho gia đình người bị hại sự mất mát, tổn thất về mặt tinh thần do mất người thân trong gia đình. Bị cáo có học Luật giao thông đường bộ, được cấp giấy phép lái xe, nhận thức biết được khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải chấp hành theo đúng quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, trong trường hợp này bị cáo phải thấy được trách nhiệm và sự an toàn của bản thân mình cũng như cho những người tham gia giao thông đường bộ khác. Nhưng bản thân bị cáo không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ nguyên tắc giao thông đường bộ, điều khiển giao thông không quan sát kỹ phía trước đã đụng bị hại Trương Minh V gây tai nạn dẫn đến chết người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 35 của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1, 4, 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải, cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ tai nạn nêu trên người bị hại là Trương Minh V cũng có một phần lỗi là sử dụng rượu, bia; tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là 232,03 mg/100 ml máu (Bút lục 128), nằm gần giữa lộ, cản trở giao thông dẫn đến tai nạn, vi phạm điểm i khoản 2 Điều 35 Luật giao thông đường bộ.

Nhưng nguyên nhân chính trong vụ tai nạn này là do bị cáo Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số 84L1-164.17 trong người có sử dụng rượu, bia mà nồng độ còn 0,605 mg/1lít khí thở; điều khiển xe xuống dốc cầu, có đặt biển báo hiệu đường bộ số I425 (Bệnh viện) nhưng không chú ý quan sát và giảm tốc độ để đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn làm Trương Minh V tử vong.

Hành vi đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực, hành vi chịu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu hậu quả do bản thân mình gây ra, nghĩ nên cho bị cáo một mức án tương xứng, có thời hạn để giáo dục bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, phạm tội lần đầu; có thân nhân là Liệt sĩ (ông ngoại); sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia

đình đến chia buồn, thăm nom, khắc phục hậu quả lo tiền chi phí, thỏa thuận với gia đình người bị hại mức bồi thường thiệt hại, bồi thường xong số tiền thỏa thuận, đại diện gia đình người bị hại yêu cầu giảm hình phạt cho bị cáo tại phiên tòa; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo là thành phần lao động, có chỗ ở ổn định, hậu quả xảy ra với Trương Minh V là ngoài ý muốn, đồng thời người bị hại cũng có một phần lỗi nằm cản trở giao thông. Từ những căn cứ nêu trên nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện, phạt tù nhưng cho bị cáo Lê Văn T được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận phân trách nhiệm bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa hôm nay đại diện bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường bằng 100.000.000 đồng không yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về trách nhiệm bảo hiểm dân sự đối với Công ty bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh: Sau khi tai nạn xảy ra giữa bị cáo với Công ty bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh có sự thỏa thuận, Công ty bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh đã hỗ trợ cho bị cáo số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo đã nhận và giao cho gia đình bị hại, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu bổ sung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tuyên trả cho bị cáo Lê Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A₁ mang tên Lê Văn T.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về áp dụng điều luật và xử phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Lê Văn T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được

hưởng án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại và bị cáo; bị cáo với Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh đã tự thỏa thuận phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại và trách nhiệm bồi thường bảo hiểm. Tại phiên tòa hôm nay đại diện bị hại và bị cáo không yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho bị cáo Lê Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A₁ mang tên Lê Văn T.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- UBND xã Phương Thạnh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hùng